

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 232/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Ông Dương Văn S, sinh năm 1950 và bà Lữ Thị B, sinh năm 1951. Cùng địa chỉ cư trú: ấp H, xã Đ, huyện M, tỉnh Bến Tre;

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1976. Nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre

- Bị đơn: Bà Trần Thị H, sinh năm 1955. Địa chỉ cư trú: ấp H, xã Đ, huyện M, tỉnh Bến Tre;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1954. Địa chỉ cư trú: ấp H, xã Đ, huyện M, tỉnh Bến Tre;

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Trần Thị H và ông Huỳnh Văn H có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Dương Văn S và bà Lữ Thị B tổng số tiền 96.000.000 (chín mươi sáu triệu) đồng. Trong đó, nợ gốc là 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng và tiền lãi là 6.000.000 (sáu triệu) đồng. Thời điểm trả nợ kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

**- Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Bà Trần Thị H và ông Huỳnh Văn H là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí dân sự sơ thẩm. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bà Trần Thị H và ông Huỳnh Văn H được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**ĐÃ KÝ**

**Lê Chí Nhân**